**KẾ HOẠCH BÀI HỌC**

**Tên chủ đề: TẾ BÀO- ĐƠN VỊ CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG**

**(Thời lượng: 6 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Phẩm chất chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phẩm chất** | **Yêu cầu cần đạt** | **Mã hóa** |
| Chăm chỉ | - Hoàn thành nội dung công việc được giao- Biết làm tiêu bản tế bào vảy hành | CC-1.1CC-2.2 |
| Trung thực | Báo cáo đúng kết quả khi quan sát tiêu bản tế bào vảy hành | TT-0.1 |
| Trách nhiệm | - Chuẩn bị đầy đủ mẫu vật và bảo quản tốt dụng cụ thí nghiệm- Đảm bảo vệ sinh trong giờ thực hành | TN-1.2TN-1.1 |

**2. Năng lực chung:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** | **Mã hóa** |
| ***Tự chủ và*** ***tự học*** | Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc được giao | TC-1.0 |
| ***Giao tiếp*** ***và hợp tác*** | - Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh, tiêu bản để trình bày kết quả quan sát- Biết lắng nghe và phản hồi trong thảo luận nhóm- Hiểu rõ được nhiệm vụ của nhóm | HT-1.4HT-1.5HT-4.0 |

**3. Năng lực KHTN:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** | **Mã hóa** |
| ***Nhận thức KHTN*** | - Nêu được khái niệm tế bào, chức năng của tế bào.- Nêu được hình dạng và kích thước của một số loại tế bào.- Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào); Nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh.- Nhận biết được tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống.- Phân biệt được tế bào động vật, tế bào thực vật; tế bào nhân thực, tế bào nhân sơ thông qua quan sát hình ảnh.- Dựa vào sơ đồ, nhận biết được sự lớn lên và sinh sản của tế bào (từ 1 tế bào 🡪 2 tế bào 🡪 4 tế bào... 🡪 n tế bào). | KH-1.1KH-1.1KH-1.2KH-1.1KH-1.1KH-1.3KH-1.1 |
| ***Tìm hiểu KHTN*** | - Thực hành quan sát tế bào lớn bằng mắt thường và tế bào nhỏ dưới kính lúp và kính hiển vi quang học. | KH-2.3 |
| ***Vận dụng KT-KN*** ***đã học*** | - Nêu được ý nghĩa của sự lớn lên và sinh sản của tế bào. | KH-3.1 |

**II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:**

**1. Giáo viên:**

 - Các miếng xếp hình nhỏ, hình khối lập phương hoặc chữ nhật, kích thước bằng nhau (có thể làm bằng bìa, gỗ mỏng hay nhựa có nhiều màu khác nhau để học sinh sáng tạo khi chơi xếp hình).

- Hình in màu hoặc đen trắng: H6.2, H7.1, H7.2, H7.3, H7.4, H8.1, H8.2.

- Kính hiển vi

- Tiêu bản tế bào biểu bì vảy hành.

- Dụng cụ làm thí nghiệm tiêu bản tế bào vảy hành:

+ Kim mũi mác

+ Lam kính, lamen

+ Nước

+ Hành tây

 - Phiếu học tập

 **2. Học sinh:**

 - Vở ghi chép, SGK

 - Trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập được giao về nhà

 - Mẫu vật: Hành tây

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**A. Ma trận**:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động****(thời lượng)** | **Phẩm chất** | **Năng lực chung** | **Năng lực KHTN** | **Nội****dung** | **Cách thức đánh giá** | **PP-KT dạy học** |
| **HĐ 1**(1 tiết) | CC-1.1 | TC-1.0HT-1.4HT-1.5HT-4.0 | KH-1.1KH-1.1 | - Khái niệm tế bào, chức năng của tế bào.- Hình dạng & kích thước của một số loại tế bào. | Kết quảtrao đổicủa nhóm | Trực quanThảo luận |
| **HĐ 2**(1 tiết) | CC-1.1 | TC-1.0HT-1.4HT-1.5HT-4.0 | KH-1.2KH-1.1KH-1.1 | - Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào); - Nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh.- Nhận biết được tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống. | PHT | Trực quanThảo luận |
| **HĐ 3**(1 tiết) | CC-1.1 | TC-1.0HT-1.4HT-1.5HT-4.0 | KH-1.3 | - Phân biệt được tế bào động vật, tế bào thực vật; tế bào nhân thực, tế bào nhân sơ thông qua quan sát hình ảnh. | Kết quảtrao đổicủa nhóm | Trực quanThảo luận |
| **HĐ 4**(1 tiết) | CC-1.1 | TC-1.0HT-1.4HT-1.5HT-4.0 | KH-1.1KH-3.1 | - Dựa vào sơ đồ, nhận biết được sự lớn lên và sinh sản của tế bào (từ 1 tế bào 🡪 2 tế bào 🡪 4 tế bào 🡪... 🡪 n tế bào).- Nêu được ý nghĩa của sự lớn lên và sinh sản của tế bào. | PHT | Trực quanThảo luận |
| **HĐ 5**(2 tiết) | CC-2.2 |  | KH-2.3 | - Thực hành quan sát tế bào lớn bằng mắt thường và tế bào nhỏ dưới kính lúp và kính hiển vi quang học. | Tiêu bản  | Trực quanThảo luận |

**B. Các hoạt động:**

 **1. Hoạt động khởi động (15 phút):**

 **\* Chơi xếp hình**

- Học sinh chơi xếp hình, ghép một ngôi nhà theo ý tưởng của mình.

- Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

+ Để tạo được ngôi nhà đó, em đã dùng đến bao nhiêu viên gạch?

+ Mỗi mảnh ghép đó có vai trò như thế nào để tạo nên ngôi nhà?

+ Liệu các sinh vật sống có được "xây" nên theo nguyên tắc tương tự như vậy? Làm thế nào để chứng minh được điều đó?

**\* Trả lời:**

*+ Đếm số gạch trong ngôi nhà mà em vừa xếp.*

*+ Mỗi mảnh ghép trên là một đơn vị cấu tạo của ngôi nhà.*

*+ Theo em, các sinh vật sống cũng được xây nên theo nguyên tắc tương tự như ngôi nhà. Để chứng minh điều này ta có thể quan sát các sinh vật sống dưới kính hiển vi.*

**2. Hoạt động 1 (30 phút): Tế bào – Hình dạng và kích thước của tế bào**

**2.1. Mục tiêu:**

CC-1.1;

TC-1.0, HT-1.4, HT-1.5, HT-4.0;

KH-1.1, KH-1.1.

**2.2. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| - GV giới thiệu H7.1, H7.2, H7.3 về lát cắt ngang của rễ, thân, lá 🡪 Yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi: Em có nhận xét gì về đặc điểm cấu tạo trong của rễ, thân, lá?- GV: Mỗi ô nhỏ là 1 tế bào- GV mở rộng: Cơ thể sinh vật (thực vật, động vật...) được cấu tạo từ tế bào.- GV khẳng định: Tế bào là đơn vị cấu tạo của cơ thể.- GV tiếp tục nêu câu hỏi: Em có nhận xét gì về hình dạng và kích thước của các tế bào ở rễ, thân, lá?- GV giải thích thêm: Trong cùng 1 cơ quan tế bào cũng không giống nhau. Ví dụ như tế bào của thân cây gồm các loại tế bào như; biểu bì, thịt vỏ, mạch rây, mạch gỗ, ruột- GV mở rộng: Tuy nhiên có những tế bào có thể quan sát được bằng mắt thường (tế bào tép bưởi, tế bào trứng). | - HS xem H7.1, H7.2, H7.3 về lát cắt ngang của rễ, thân, lá 🡪Trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi: Rễ, thân, lá được cấu tạo bởi các ô nhỏ.- HS rút ra kết luận: Rễ, thân, lá được cấu tạo bởi tế bào.- HS lắng nghe- HS rút ra kết luận: Tế bào có kích thước và hình dạng khác nhau.- HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**2.3. Dự kiến sản phẩm của học sinh**

- HS nêu được khái niệm tế bào, chức năng của tế bào.

- HS nêu được hình dạng và kích thước của một số loại tế bào.

**2.4. Dự kiến đánh giá**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phẩm chất/ năng lực** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** |
| CC-1.1;KH-1.1,KH-1.1, | Nhận dạng được tế bào qua tiêu bản hoặc hình ảnh | Nhận xét được rễ, thân, lá đều được cấu tạo bởi tế bào. | So sánh được hình dạng, kích, thước của tế bào. | - Trình bày khái niệm, hình dạng, kích thước và chức năng của tế bào. |

 **\* Tiểu kết**

|  |
| --- |
| - Cơ thể sinh vật (thực vật, động vật,...) được cấu tạo từ tế bào. Có những cơ thể chỉ có một tế bào (vi khuẩn), có những cơ thể gồm nhiều tế bào tạo nên (cây bưởi, con gà, con người,...). - Tế bào có kích thước và hình dạng khác nhau, đa số phải dùng kính hiển vi mới quan sát được. Tuy nhiên có những tế bào có thể quan sát được bằng mắt thường (tế bào tép bưởi, tế bào trứng,…). |

**3. Hoạt động 2 (1 tiết): Cấu tạo và chức năng các bộ phận của tế bào**

**3.1. Mục tiêu:**

CC-1.1

TC-1.0, HT-1.4, HT-1.5, HT-4.0;

KH-1.2. KH-1.1, HK-1.1.

**3.2. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| - GV giới thiệu H7.4 “Sơ đồ cấu tạo tế bào thực vật” 🡪 Yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi: Xác định các bộ phận của tế bào.- GV tiếp tục cho HS xem tranh “Sơ đồ cấu tạo tế bào thực vật” kết hợp thông tin SGK 🡪 Yêu cầu HS thảo luận nhóm (5 phút): Trình bày chức năng của ba thành phần cấu tạo nên tế bào.- GV hoàn chỉnh kiến thức: Tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống.- GV cho HS quan sát 2 chiếc lá của cùng 1 loại cây: 1 lá mọc ở ngoài sáng và 1 lá mọc trong bóng tối 🡪 Yêu cầu HS nhận xét về màu sắc của 2 chiếc lá. Tại sao có sự khác nhau đó?- GV chốt kiến thức: Lục lạp chứa diệp lục 🡪 cây có màu xanh 🡪 góp phần quang hợp.- GDMT: Không được vặt lá, bẻ cành, chặt phá cây ảnh hưởng đến chức năng quang hợp của cây. | - HS xem H7.4 🡪Trao đổi nhóm đôi xác định được tế bào thực vật gồm 3 thành phần chính: Màng sinh chất, chất tế bào và nhân.- HS xem tranh, trao đổi nhóm: Tìm hiểu được chức năng của Màng sinh chất, chất tế bào và nhân.- Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung- HS hoạt động cá nhân: Quan sát 🡪 Nêu nhận xét lá mọc ở ngoài sáng có màu xanh và lá mọc trong bóng tối không có màu xanh. Vì trong chất tế bào có lục lạp.- HS rút ra kết luận |

**3.3. Dự kiến sản phẩm của học sinh**

- Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào); nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh.

- Nhận biết được tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống.

**3.4. Dự kiến đánh giá**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phẩm chất/ năng lực** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** |
| CC-1.1KH-1.2. KH-1.1 | Nhận dạng được cấu tạo tế bào qua hình ảnh | Nhận dạng được tế bào được cấu tạo bởi 3 thành phần. | Nêu được chức năng của 3 thành phần và bộ phận đặc biệt là lục lạp trong chất tế bào | - Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào); - Nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh. |

 **\* Tiểu kết**

|  |
| --- |
| - Tế bào gồm 3 bộ phận chính: Màng tế bào, chất tế bào chất và tế bào.- Chức năng của các bộ phận: + Màng tế bào bao bọc ngoài chất tế bào. + Chất tế bào là chất keo lỏng, chứa các bào quan, là nơi diễn ra mọi hoạt động sống của tế bào. + Nhân tế bào điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào..- Tế bào thực vật có lục lạp có khả năng quang hợp. |

**4. Hoạt động 3 (1 tiết): Các loại tế bào: phân biệt tế bào thực vật với tế bào động vật; tế bào nhân thực với tế bào nhân sơ**

**5. Hoạt động 4 (1 tiết): Sự lớn lên và phân chia của tế bào**

**6. Hoạt động 5 (2 tiết): Thực hành quan sát tế bào**

 **C. Kiểm tra-đánh giá:**

 **\* Làm một số bài tập trắc nghiệm:**

 1. Tế bào

 A. là đơn vị xây dựng nên thân người, không phải là đơn vị cấu tạo nên phần đầu.

 B. đều có kích thuớc nhỏ, luôn phải dùng kính hiển vi mới quan sát thấy.

 ***C. có các thành phần chủ yếu là màng sinh chất, tế bào chất và nhân.***

 D. quá bé nên chỉ chứa tế bào chất, không thể chứa nhân ở bên trong.

 2. Ðiền từ thích hợp vào chỗ trống trong đoạn văn sau (chọn trong số các từ: *đơn vị; tế bào; mô; đơn bào*):

 Các sinh vật sống trên Trái Ðất như cây cối, con nguời, các động vật đều được cấu tạo từ nhiều ***tế bào***, gọi là sinh vật đa bào. Các sinh vật nhỏ, như vi khuẩn, chỉ đuợc cấu tạo từ một tế bào, gọi là sinh vật ***đơn bào***. Tế bào chính là ***đơn vị*** cấu tạo nên cơ thể sống.

 **D. Giao nhiệm vụ về nhà:**

 1. Giáo viên có thể hướng dẫn các em tìm thông tin trên mạng hoặc trên internet để trả lời các câu hỏi trong sách hướng dẫn học:

 a) Những sinh vật được cấu tạo nên chỉ từ một tế bào: *vi khuẩn, trùng giầy...*

 b) Tế bào lớn nhất trong cơ thể nguời: *tế bào trứng*

 c) Tế bào lớn nhất mà em biết: *tế bào tép bưởi*

 2. Giáo viên giao việc cho HS chuẩn bị chủ đề tiếp theo.